TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 99/2022/HSST
Ngày 30/6/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trịnh Sâm Châu.

2/ Ông Dương Minh Tân.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Dung.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Bà Vũ Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2022, tại Trung tâm văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân xã Phước Thái, Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 99/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HS ngày 15/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn N (tên gọi khác: Bắc Kỳ Nam, Nam Luận); sinh năm 1989 tại Đồng Nai.

Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Ấp A, xã PT, LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Phạm Văn Ph, sinh năm 1959 và bà Tạ Thị L, sinh năm: 1964.

Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất và chưa có vợ con.

Tiền án: 03 tiền án.

- Ngày 16/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 (bản án số 133/2014/HSST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/12/2014, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm, nộp án phí dân sự sơ thẩm và bồi thường dân sự xong số tiền 4.075.000 đồng vào ngày 20/11/2014.

- Ngày 02/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 BLHS 1999 (bản án số 21/2018/HS-ST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18/7/2018, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 21/6/2018.

- Ngày 28/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 171 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (bản án số 134/2018/HS-ST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/4/2021, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 01/3/2019.

Tiền sự : Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 và chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam B5 Công an tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn N có 03 tiền án về các tội "Trộm cắp tài sản", "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" và tội "Cướp giật tài sản". Do không có nghề nghiệp, không có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên N nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời. Lúc 10 giờ ngày 16/01/2022, N sử dụng diện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen liên lạc với người đàn ông tên Hồ (không rõ họ, nhân thân, lai lịch) thông qua tài khoản Zalo tên "Nguyen Chi Minh" hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy, Hồ đồng ý. Sau đó, Nam chuyển cho Hồ số tiền 4.500.000 đồng (4.000.000 đồng mua ma túy, 500.000 đồng trả nợ) thông qua ứng dụng chuyển tiền Momo, tài khoản tên Nguyễn Thị Thùy Trang. Đến 12 giờ cùng ngày, Hồ đến căn nhà của ông Phạm Văn Ph và bà Tạ Thị L (bố mẹ ruột của Nam) ở ấp A, xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai, giao trước cho N 01 gói ma túy. Sau đó N bán gói ma túy trên cho Nguyễn Văn H với giá 2.500.000 đồng. Đến 20 giờ cùng ngày, N đến khu vực nghĩa trang thuộc ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành gặp Hồ để lấy 01 gói ma túy còn lại như đã hẹn. N mang gói ma túy này về chia thành 05 gói nhỏ để bán cho các người nghiện ma túy. Cụ thể: N bán cho Huỳnh Văn Ch 01 gói/01 lần vào ngày 16/01/2022 với số tiền 300.000 đồng; bán cho Đặng Văn H 02 gói/02 lần vào các ngày 17/01/2022 với giá 500.000 đồng và ngày 19/01/2022 với giá 200.000 đồng; bán cho Đặng Phước T 01 gói/01 lần vào ngày 17/01/2022 với số tiền 500.000 đồng, 01 gói ma túy còn lại N cất giấu trong túi quần. Đến 11 giờ ngày 19/01/2022, Công an huyện Long Thành phối hợp với Công an xã Phước Thái kiểm tra hành chính đối với căn nhà N đang ở, phát hiện trong túi quần jean, treo trong tủ quần áo trong

phòng ngủ của N có 01 gói ma túy kích thước 04cm x 07cm chưa kịp bán nên lập biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Quá trình điều tra xác định từ ngày 29/12/2021 đến ngày 15/01/2022: N đã 07 lần chuyển tiền mua ma túy cho Hồ qua ứng dụng Momo với tổng số tiền 21.200.000 đồng, bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Thanh B vào ngày 14/01/2022 với giá 180.000 đồng, bán ma túy cho Huỳnh Văn Ch 02 lần, bán ma túy cho Nguyễn Thanh B 07 lần và bán ma túy cho Đặng Văn H 02 lần mỗi lần 01 gói với giá 200.000 đồng nhưng không nhớ rõ thời gian cụ thể. Ngoài ra N còn bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhưng không nhớ tên, địa chỉ cụ thể. Quá trình mua bán ma túy, N thu lợi bất chính từ việc bán ma túy tổng cộng là 4.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 193/KLGĐ-PC09 ngày 25/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: *Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,9082 gam loại Methamphetamine.*

Việc thu giữ, tạm giữ, tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- 01 phong bì được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 193/KLGĐ-PC09.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen mang sim số thuê bao 0972.422.714.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS-LT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội danh: "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b và q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b và q khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 09 đến 10 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn N khai nhận: Do nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tiền tiêu xài, từ tháng 11/2021 đến ngày 19/01/2022, Phạm Văn N đã 08 lần mua ma túy của một người đàn ông tên Hồ (không rõ họ, nhân thân lai lịch) với tổng số tiền 25.700.000 đồng đem về chia nhỏ bán lại cho những người nghiện ma túy tại địa bàn huyện Long Thành. Cụ thể, Nam bán cho Đặng Phước T 01 gói/01 lần với số tiền 500.000 đồng, bán cho Huỳnh Văn Ch 01 gói/01 lần với số tiền 500.000 đồng, bán cho Nguyễn Thanh B 08 gói/08 lần với tổng số tiền 1.580.000 đồng, bán cho Đặng

Văn H 05 gói/05 lần với tổng số tiền 1.300.000 đồng, bán cho Nguyễn Văn H 01 gói/01 lần với số tiền 2.500.000 đồng. Ngoài ra, N còn bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhưng không nhớ tên, địa chỉ. Đến 11 giờ ngày 19/01/2022, tại căn nhà thuộc ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (nhà bố mẹ ruột của N), lực lượng Công an huyện Long Thành phối hợp với Công an xã Phước Thái bắt quả tang N cất giấu 1,9082 gam ma túy loại Methamphetamine chưa kịp bán lại cho các người nghiện. Tổng số tiền N thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy là 4.000.000 đồng.

[2] Bị cáo Phạm Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định các bị cáo Phạm Văn N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt hoàn toàn phù hợp với Điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố và viện dẫn tại Cáo trạng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương.

Bị cáo Phạm Văn N đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và cũng là người sử dụng ma túy nên biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng do không có nghề nghiệp, không có tiền tiêu xài, lại nghiện ma túy nên Nam đã đã bất chấp pháp luật, mua ma túy về sử dụng và phân nhỏ để bán cho những người nghiện khác. Chỉ trong thời gian ngắn, từ tháng 12/2021 đến ngày 16/01/2022, N đã 08 lần chuyển tiền mua ma túy cho Hồ qua ứng dụng Momo với tổng số tiền 25.700.000 đồng, sau đó mang về phân thành từng gói nhỏ và đã bán cho Huỳnh Văn Ch 02 lần, bán ma túy cho Nguyễn Thanh B 08 lần và bán cho Đặng Văn H 02 lần. Ngoài ra N còn bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhưng không nhớ tên, địa chỉ cụ thể.

Ngày 19/01/2022, Công an huyện Long Thành phối hợp với Công an xã Phước Thái kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi quần jean, treo trong tủ quần áo trong phòng ngủ của N có 01 gói ma túy kích thước 04cm x 07cm chưa kịp bán.

Theo bản Kết luận giám định số 193/KLGĐ-PC09 ngày 25/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,9082 gam loại Methamphetamine.

Hành vi bán ma túy cho nhiều người của bị cáo N đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy

định tại điểm b, khoản 2 Điều Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, bị cáo Phạm Văn N đã từng 03 lần bị Tòa án xử phạt về hành vi phạm tội: Ngày 16/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 02/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Ngày 28/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Bị cáo không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý. Do đó, bị cáo N đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung trách nhiệm hình sự "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm q, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy trong xã hội nói chung và trên địa bàn huyện Long Thành nói riêng vẫn diễn biến rất phức tạp. Đảng, Nhà nước luôn tuyên truyền, vận động và nhân dân cũng hưởng ứng rất tích cực trong phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy. Tuy nhiên, trong xã hội vẫn còn có nhiều người bất chấp pháp luật, chỉ vì lợi ích của bản thân mà sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, khiến tình trạng nghiện ma túy vẫn còn phổ biến, ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh trật tự xã hội, ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc của nhiều gia đình và cũng là nguyên nhân lan truyền bệnh tật trong xã hội, nhất là bệnh SIDA chưa có thuốc chữa, mà Phạm Văn N là một điển hình. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Phạm Văn N một mức án nghiêm khắc tương ứng với mức độ phạm tội nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện khai ra hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 193/KLGĐ-PC09 là vật cấm lưu thông nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen mang sim số thuê bao 0972.422.714 do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về biện pháp tư pháp: buộc bị cáo Phạm Văn N nộp lại số tiền 4.000.000 đồng thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông tên Hồ (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho N. Sau khi mua ma túy của Hồ thì N sẽ chuyển tiền cho Hồ bằng hình thức trả trực tiếp hoặc chuyển tiền qua ứng dụng Momo, tài khoản tên Nguyễn Thị Thùy Trang đăng ký bằng số thuê bao 0903649790. Quá trình điều tra, xác minh xác định số thuê bao trên do Nguyễn Thị Thùy Trang đăng ký chủ sở hữu, có chồng tên Hồ Phước Thiện, sinh năm 1986 đăng ký thường trú tại tổ 22, khu Kim Sơn, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai nhưng gia đình Thiện và Trang đã bán căn nhà ở địa chỉ trên từ năm 2010, hiện gia đình Thiện đi đâu, làm gì địa phương không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tiến hành điều tra xác minh và xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H có hành vi mua ma túy của Phạm Văn N, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành chưa tiến hành làm việc được với H do H không có mặt ở địa phương nên tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

Đối với Đặng Phước T, Huỳnh Văn Ch, Nguyễn Thanh B, Đặng Văn H có hành vi mua ma túy của N để sử dụng; đối với Nguyễn Thị Kim L không biết N bán ma túy, không góp tiền mua ma túy với N nhưng quá trình kiểm tra L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Ch, B, H và L là phù hợp.

Đối với ông Phạm Văn Ph và bà Tạ Thị L (cha mẹ của N) là chủ sở hữu căn nhà nơi N thực hiện hành vi phạm tội nhưng không biết N mua bán trái phép chất ma túy nên không xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 200.000đ theo quy định.

[9] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn N phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2022.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 193/KLGĐ-PC09.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen mang sim số thuê bao 0972.422.714.

- Buộc bị cáo Phạm Văn N nộp lại số tiền 4.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2022 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành).

Án phí HSST: bị cáo phải nộp 200.000đ.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CAH. Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Đình Trung